TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU,** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2024/ DS-ST
Ngày 09 tháng 4 năm 2024
"V/v Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm
Các Hội thẩm nhân dân Ông Trương Công Minh
Ông Hà Trọng Tâm

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 09 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 537/2023/TLST - DS ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST - DS ngày 19/02/2024 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Đại Chúng V N.

Địa chỉ: Số 22, đường Ngô Q, phường Tràng T, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L – Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Chị Ngô Tường V – Chức vụ: Nhân viên quản lý khách hàng. Theo giấy ủy quyền số 3743/UQ-PVB ngày 11/10/2023 (có mặt).

**Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn Tr; Sinh năm: 1973.

Địa chỉ cư trú: Số , đường Lý Thường K, khóm , phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ Chúng V N và tại phiên tòa chị Ngô Tường V đại diện theo ủy quyền trình bày như sau:

* Ngày 18/4/2017, ông Nguyễn Văn Tr cùng Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam có ký kết hợp đồng trả góp bằng lương số 204/2017/HĐTGBL/PVB-CN.CN và hợp đồng trả góp bằng lương số 374/2019/HĐTGBL/PVB-CN.CN ngày 21/6/2019 như sau:

Hợp đồng số 204/2017/HĐTGBL/PVB-CN.CN, thời hạn vay 60 tháng, mục đích vay tiêu dùng, số tiền giải ngân 150.000.000 đồng, dư nợ 43.130.743 đồng.

Hợp đồng số 374/2019/HĐTGBL/PVB-CN.CN, thời hạn vay 60 tháng, mục đích vay tiêu dùng, số tiền giải ngân 60.000.000 đồng, dư nợ 45.000.000 đồng.

Quá trình vay ông Tr đã trả được 106,869,255 đồng tiền vốn và lãi 50.735,283 đối với hợp đồng trả góp số 204 ; trả được 15.000.000 đồng tiền vốn và lãi 11,501,955 đồng đối với hợp đồng trả góp số 374.

Quá trình vay ông Nguyễn Văn Tr không thực hiện việc trả nợ như đã cam kết.

Mặc dù, phía Ngân hàng có yêu cầu ông Nguyễn Văn Tr thanh toán nợ nhưng do ông Nguyễn Văn Tr không có thiện chí trả nợ nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

Nay ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Văn Tr thanh toán như sau:

Tính đến ngày 09/4/2024 ông Nguyễn Văn Tr còn nợ là 157.722.276 đồng *(trong đó vốn gốc là 88,130,745 đồng, nợ lãi 69,591,531 đồng)* và tiền lãi phát sinh tính theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong.

* Đối với ông Nguyễn Văn Tr Tòa án đã thực hiện việc tống đạt và niêm yết các văn bản tố tụng, thông báo, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập đến Toà để tham gia tố tụng nhưng ông Nguyễn Văn Tr không có mặt và cũng không gửi cho Tòa án văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ông Nguyễn Văn Tr đã được Tòa án tống đạt các thông báo thụ lý và hòa giải kiểm tra chứng cứ và giai đoạn đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật. Nên Tòa án căn cứ theo quy định Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Đối với yêu cầu của Ngân hàng: Chứng cứ có tại hồ sơ thể hiện gồm Hợp đồng số 204/2017/HĐTGBL/PVB-CN.CN, thời hạn vay 60 tháng, mục đích vay tiêu dùng, số tiền giải ngân 150.000.000 đồng, dư nợ 43.130.743 đồng và Hợp đồng số 374/2019/HĐTGBL/PVB-CN.CN, thời hạn vay 60 tháng, mục đích vay tiêu dùng, số tiền giải ngân 60.000.000 đồng, dư nợ 45.000.000 đồng.

Ông Nguyễn Văn Tr cùng Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt N, theo đó bị đơn ông Nguyễn Văn Tr vay trả góp bằng lương của 02 lần vay tính đến ngày 09/4/2024 bằng số tiền 157.722.276 đồng *(trong đó vốn gốc là 88,130,745 đồng, nợ lãi 69,591,531 đồng)*.

Quá trình vay ông Tr đã trả được 106,869,255 đồng tiền vốn và lãi 50.735,283 đối với hợp đồng trả góp số 204 ; trả được 15.000.000 đồng tiền vốn và lãi 11,501,955 đồng đối với hợp đồng trả góp số 374, thì ngưng cho đến nay, không thanh toán.

Tính đến ngày 09/4/2024 ông Nguyễn Văn Tr còn nợ, tổng dư nợ là 157.722.276 đồng *(trong đó vốn gốc là 88,130,745 đồng, nợ lãi 69,591,531 đồng)*.

Xét các hợp đồng giữa 02 bên hoàn toàn tự nguyện thực hiện đúng quy định về nội dung và hình thức của các hợp đồng, nên các hợp đồng có giá trị và hợp pháp.

Quá trình vay ông Nguyễn Văn Tr không thanh toán nợ vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên buộc ông Nguyễn Văn Tr có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền mà Ngân hàng đã yêu cầu là phù hợp.

Do đó chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng buộc ông Nguyễn Văn Tr thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam.

Tính đến ngày 09/4/2024 ông Nguyễn Văn Tr còn nợ, tổng dư nợ là 157.722.276 đồng *(trong đó vốn gốc là 88,130,745 đồng, nợ lãi 69,591,531 đồng)* và tiền lãi phát sinh tính theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong.

[3] Áp dụng Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí đương sự phải nộp theo quy định, bị đơn phải chịu án phí số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ các Điều 143, 179, 227, 228 của bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 91 của Luật tổ chức tín dụng.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam.

Buộc ông Nguyễn Văn Tr thanh toán cho Ngân hàn**g** TMCP Đại chúng Việt Nam tổng số tiền bằng 157.722.276 đồng *(trong đó vốn gốc là 88,130,745 đồng, nợ lãi 69,591,531 đồng)* và tiền lãi phát sinh tính theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 09/4/2024 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp, hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hành vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm Nguyễn Văn Tr phải chịu 7.886.114đồng *(chưa nộp)*. Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam không phải nộp án phí vào ngày 16/10/2023 Ngân hàng tạm ứng án phí số tiền 3.609.000 đồng, tại lai thu số 0008474 được nhận lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Nguyễn Thị Thắm

Nơi nhận
-TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau ;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ ;
- Lưu án văn;
- Lưu TM (TANDTPCM).